

Số: 03/2021/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Bộ đơn giá đo đạc, lập bản đồ địa chính
sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Thông tư 25/2014/BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bản đồ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BTNMT ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên và môi trường.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 523/TTr-STNMT ngày 23 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Bộ đơn giá đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, gồm các nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định Bộ đơn giá đo đạc, lập bản đồ địa chính có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Bộ đơn giá ban hành kèm theo Quyết định này không áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư khi tham gia thực hiện nhiệm vụ, dự án sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng

a) Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan trong sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính.

b) Khuyến khích các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân thực hiện nhiệm vụ, dự án đo đạc, lập bản đồ địa chính không sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng Bộ đơn giá ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Danh mục Bộ đơn giá đo đạc, lập bản đồ địa chính gồm:

a) Đo đạc, thành lập lưới địa chính - Phụ lục 01;

b) Đo đạc, thành lập bản đồ địa chính - Phụ lục 02;

c) Đo đạc, chính lý bản đồ địa chính - Phụ lục 03;

d) Đo đạc định vị, cắm mốc ranh giới địa chính - Phụ lục 04.

(Đơn giá đã bao gồm thuế VAT, không bao gồm chi phí lập nhiệm vụ dự án và chi phí kiểm tra, nghiệm thu nhiệm vụ, dự án. Chi tiết các hạng mục đơn giá tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2021 và thay thế Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định giá dịch vụ đo đạc lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định 22/2017/QĐ-UBND về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định giá dịch vụ đo đạc lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP: PVP và các CV;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, ĐC, TC, NĐ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phương